

Thanh Xuân, ngày 19 tháng 04 năm 2020

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN X20**

Năm 2019

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần X20
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100109339
- Vốn điều lệ: 172.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 172.500.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 35 Phan Đình Giót, P. Phương Liệt, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội
- Số điện thoại: 0243 8645 077
- Số fax: 0243 8641 208
- Website: www.gatexco20.com.vn
- Mã cổ phiếu: X20

*Quá trình hình thành và phát triển*

Sau khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, miền Bắc hoàn toàn giải phóng. Đảng và Nhà nước chủ trương xây dựng quân đội chính quy hiện đại. Nhằm mục đích đáp ứng nhu cầu về trang phục quân đội, ngày 18 tháng 02 năm 1957, “Xưởng may đo hàng kỹ”, gọi tắt là X20 - tiền thân của Công ty 20 ra đời. Tháng 12 năm 1962, Tổng cục Hậu cần giao nhiệm vụ cho X20 theo quy chế Xí nghiệp Quốc phòng. Đến tháng 4 năm 1968, Tổng cục Hậu cần ra quyết định số 136/QĐ xếp hạng 5 công nghiệp nhẹ cho Xí nghiệp may 20.

Ngày 12 tháng 02 năm 1992, Xí nghiệp may 20 được chuyển thành Công ty may 20. Tháng 7 năm 1996, Công ty may 20 thành lập Xí nghiệp Dệt kim, cuối năm 1997 thành lập Xí nghiệp Dệt vải. Ngày 17 tháng 03 năm 1998, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Quyết định số 319/1998/QĐ-QP về việc đổi tên Công ty may 20 thành Công ty 20.

Quý III năm 2003, Công ty 20 tiếp nhận thêm các Xí nghiệp 20B, 20C từ Công ty Lam Hồng/Quân khu 4 và xí nghiệp may Bình Minh từ Công ty Việt Bắc/Quân khu 1 chuyển sang. Quý IV/2001, Công ty 20 tiếp nhận các xí nghiệp 198, 199 của Công ty 198/Bộ Tổng Tham mưu và Xưởng Mỹ Đình của Công ty 28/Tổng cục Hậu cần.

Từ ngày 01/01/2009, Công ty 20 chính thức hoạt động theo mô hình cổ phần với tên gọi mới Công ty cổ phần X20 theo Quyết định số 3967/QĐ-BQP ngày 28/12/2007 của Bộ Quốc Phòng về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty 20 thuộc Tổng Cục Hậu Cần thành Công ty cổ phần và theo Giấy chứng

nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0100109339 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/12/2008, với vốn điều lệ là 172.500.000.000 đồng.

Từ ngày 05/02/2018, Công ty cổ phần X20 chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quyết định số 1054/QĐ-SGDHN ngày 28/12/2018 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty cổ phần X20.

Với những thành tích đạt được trong hơn 60 năm qua, Công ty đã 2 lần vinh dự được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý “Đơn vị Anh hùng lao động” vào năm 1989 và 2001. Hiện nay, Công ty cổ phần X20 là một trong những doanh nghiệp dệt may có quy mô lớn, năng lực mạnh của quân đội nói riêng và ngành dệt may Việt Nam nói chung.

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

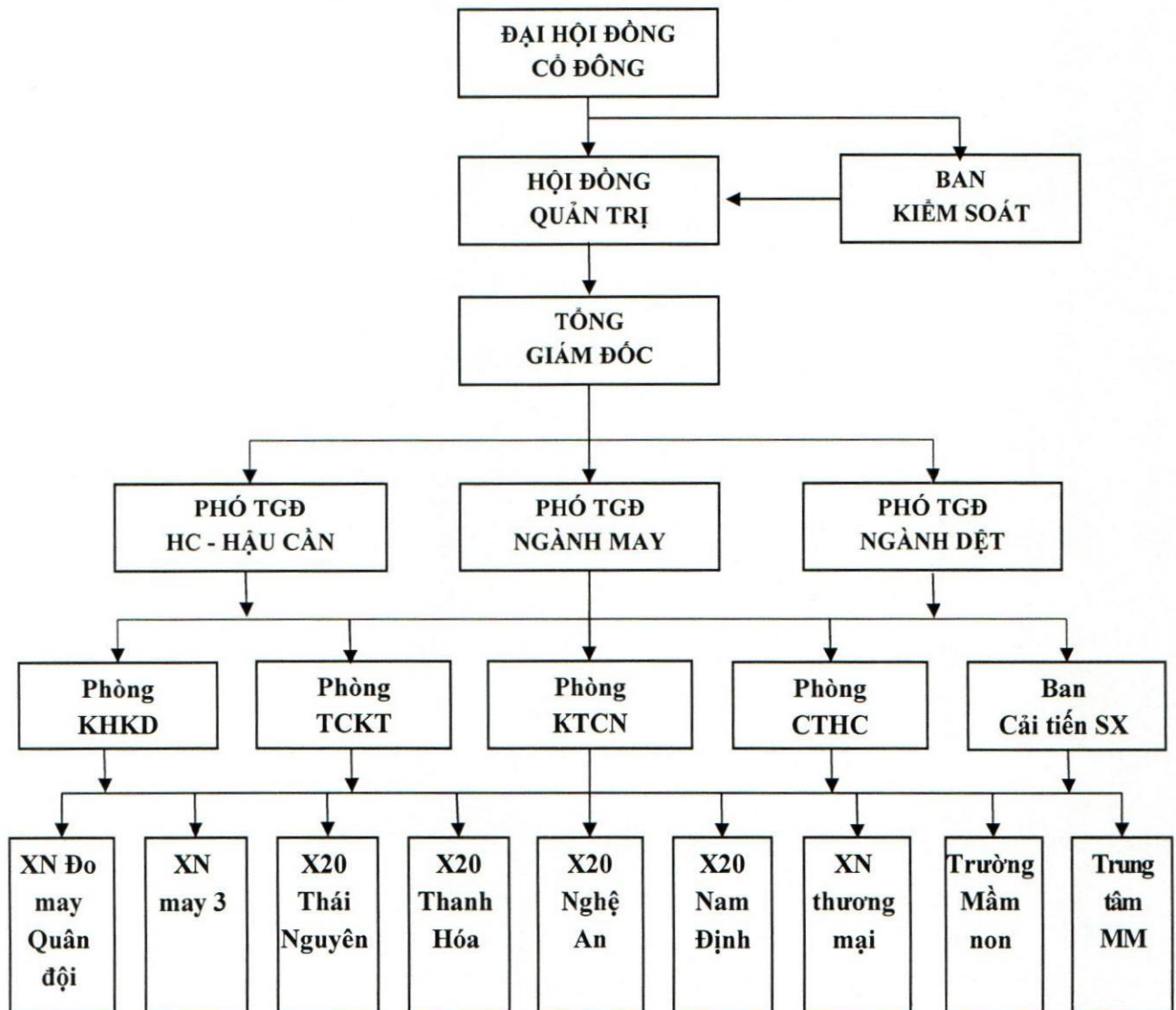
Mã ngành	Tên ngành
1410 (chính)	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)
3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất thiết bị bảo vệ an toàn như:</li> <li>+ Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn,</li> <li>+ Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác,</li> <li>+ Sản xuất phao cứu sinh,</li> <li>+ Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao),</li> <li>+ Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy),</li> <li>+ Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác,</li> <li>- Sản xuất chổi, bàn chải bao gồm bàn chải là bộ phận của máy móc, bàn chải sàn cơ khí điều khiển bằng tay, giẻ lau, máy hút bụi lông, chổi vẽ, trục lăn, giấy thấm sơn, các loại chổi, bàn chải khác...</li> <li>- Sản xuất bàn chải giày, quần áo;</li> <li>- Sản xuất găng tay;</li> <li>- Sản xuất ô, ô đi nắng, gậy đi bộ;</li> <li>- Sản xuất các nút, khóa ấn, khóa móc, khoá trượt;</li> <li>- Sản xuất tẩu hút xì gà;</li> <li>- Sản xuất các sản phẩm cho con người: tẩu hút, lược, bình xịt nước hoa, lọ chân không và các bình chân không khác dùng cho cá nhân hoặc gia đình, tóc giả, râu giả, bút kẻ lông mày;</li> <li>- Hoạt động nhồi bông thú.</li> </ul>
1392	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)
1393	Sản xuất thảm, chăn, đệm
1399	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu

Mã ngành	Tên ngành
4641	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: - Kinh doanh hàng dệt, nhuộm, may, nguyên phụ liệu hàng dệt, nhuộm, may;
4690	Bán buôn tổng hợp
4719	Bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Kinh doanh siêu thị, hệ thống cửa hàng;
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản;
8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh

- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Nghệ An và Hà Nam.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

#### 3.1. Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý



### **3.2. Các công ty con, công ty liên kết:**

#### **3.2.1. Các công ty con**

##### **3.2.1.1. Công ty TNHH MTV X20 Thái Nguyên**

Địa chỉ: xóm An Thái, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0280 3820 151

Fax: 0280 3820 347

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 9.500.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 9.500.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

##### **3.2.1.2. Công ty TNHH MTV X20 Nam Định**

Địa chỉ: Lô 1, Khu công nghiệp Hòa Xá, phường Mỹ Xá, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định

Điện thoại: 0228 3840 460

Fax: 0228 3839 088

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng dệt, nhuộm, may

Vốn điều lệ đã đăng ký: 30.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 38.235.835.186 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

##### **3.2.1.3. Công ty TNHH MTV X20 Thanh Hóa**

Địa chỉ: Lô 04, Khu công nghiệp Tây Bắc Ga, P. Đông Thọ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 0237 3724 292

Fax: 0237 3852 742

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 8.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 8.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

##### **3.2.1.4. Công ty TNHH MTV X20 Nghệ An**

Địa chỉ: Số 1, đường Tuệ Tĩnh, phường Hưng Dũng – TP. Vinh - tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 0238 3842 558

Fax: 0238 3841 467

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 6.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 6.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

#### **3.2.2. Công ty liên kết: Công ty cổ phần 199**

Địa chỉ: thôn Mậu Chử, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

Điện thoại: 0351 3880 218

Fax: 0351 3880 206

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 4.970.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 1.659.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 33,4% vốn điều lệ, tương đương 165.900 cổ phần

#### **4. Định hướng phát triển**

Xây dựng Công ty năng động, sáng tạo, hiệu quả, có thương hiệu; xây dựng các giải pháp phát triển bền vững cho thị trường trong nước và xuất khẩu; tiếp tục tìm kiếm các khách hàng các đơn hàng dài phù hợp với năng lực, trình độ tay nghề từng đơn vị trong Công ty nhằm nâng cao hiệu quả từ sản xuất các đơn hàng kinh tế xuất khẩu.

Phát triển nguồn nhân lực Công ty mạnh cả về năng lực, trí tuệ, đạo đức và bản lĩnh; nâng cao thu nhập và đời sống tinh thần; có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống người lao động; xây dựng môi trường ngày càng xanh- sạch- đẹp; đóng góp nhiều hơn cho cộng đồng và xã hội.

Tiếp tục quy hoạch tổng thể Công ty tới năm 2025, tầm nhìn những năm tiếp theo; thực hiện kế hoạch đổi mới doanh nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Công ty thoái vốn do Nhà nước nắm giữ từ 71,72% xuống còn 51%.

Công tác đầu tư, xây dựng: Cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư, tập trung đầu tư các dự án trọng điểm, có tính khả thi cao nhằm nâng cao hiệu suất đầu tư. Tiếp tục đầu tư các trang thiết bị tiên tiến, hiện đại, công nghệ mới nhằm nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, phù hợp với việc áp dụng mô hình sản xuất theo công nghệ Lean trong toàn Công ty để nâng cao năng suất lao động, thu hẹp dần khoảng cách về năng suất lao động.

Mục tiêu về phát triển bền vững: Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, cạnh tranh chất lượng lao động bình đẳng. Luôn chăm lo đến đời sống người lao động; phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kinh tế và tăng trưởng hàng năm. Lấy công tác từ thiện xã hội là cầu nối để doanh nghiệp gắn kết, chia sẻ với cộng đồng để cùng phát triển.

#### **5. Các rủi ro**

Hoạt động của Công ty liên quan đến lĩnh vực sản xuất kinh doanh hàng dệt, may, Công ty phải chịu một số rủi ro đặc thù của ngành như sau:

##### **5.1. Rủi ro về nguồn lao động**

Là doanh nghiệp sản xuất kinh doanh các mặt hàng may mặc nên Công ty cần một lượng lớn công nhân lành nghề. Tuy nhiên việc ổn định nhân sự trong môi trường cạnh tranh lao động luôn là một bài toán khó đối với công ty nói riêng và các công ty hoạt động trong ngành may mặc nói chung như: sức hút lao động đi nước ngoài làm việc; sức hút từ các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài FDI; cuộc cách mạng 4.0 đã mở ra nhiều cơ hội cũng như thách thức trong ngành sử

dụng nhiều lao động được đào tạo giản đơn... Tuy nhiên, với mức đãi ngộ và các chính sách lương thưởng hợp lý, Công ty vẫn có thể thu hút được một lượng lớn các công nhân lành nghề.

### **5.2. Rủi ro biến động giá nguyên liệu đầu vào**

Nguyên liệu phục vụ cho sản xuất của Công ty chủ yếu được nhập từ nước ngoài. Do đó, Công ty có thể sẽ gặp phải rủi ro khi giá nguyên vật liệu trên thế giới có những biến động bất thường dẫn đến việc tăng giá nguyên vật liệu đầu vào. Tuy nhiên, rủi ro này cũng được giảm nhẹ bởi khả năng dự trữ nguyên vật liệu và các mối quan hệ mật thiết với các nhà cung cấp trong và ngoài nước của Công ty Cổ phần X20.

### **5.3. Rủi ro cạnh tranh**

Chiến tranh thương mại Mỹ- Trung; các đơn hàng dệt- may có xu hướng chuyển dịch; các nhà đầu tư chuyên hướng mua cổ phần các doanh nghiệp Việt Nam hoặc sản xuất dưới tên người Việt Nam... Quá trình này tiếp tục diễn ra trong năm 2020; các đơn hàng sản xuất may mặc lớn, tính thời trang đơn giản được chuyển từ Việt Nam sang các nước có nhân công rẻ như: Banglades, Lào, Campuchia ... đi kèm chính sách thuế nhập khẩu không đồng nhất, có nước được áp thuế suất 0% trong khi ngành dệt may Việt Nam vẫn phải chịu mức thuế trên 12% vào các thị trường như Mỹ, EU đã làm giảm khả năng cạnh tranh. Để tồn tại và phát triển, Công ty không ngừng đầu tư, ứng dụng công nghệ hiện đại để đáp ứng yêu cầu cạnh tranh và đảm bảo sự phát triển ổn định.

### **5.4. Rủi ro về biến động tăng chi phí do sự thay đổi của các chính sách**

Năm 2019, Công ty cũng như các doanh nghiệp đều chịu một sức ép rất lớn trong các chính sách của nhà nước như: chính sách thuế, lao động, tăng mức lương tối thiểu vùng, tăng chi phí bảo hiểm xã hội, chính sách về tỷ giá, lãi suất, điện nước... Doanh nghiệp cũng phải tìm mọi biện pháp để tăng năng suất và bù đắp các chi phí; trong khi người lao động vẫn còn ý thức chưa cao đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm và tình hình thực hiện so với kế hoạch năm được thể hiện qua một số chỉ tiêu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm trước	Năm nay		So sánh (%)	
				KH	TH	TH/NT	TH/KH
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
<b>I</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tr. Đ</b>	<b>1.050.265</b>	<b>800.000</b>	<b>914.301</b>	<b>87,1%</b>	<b>114,3%</b>
1	Quốc phòng	"	451.626	212.300	119.521	26,5%	56,3%
2	Kinh tế	"	595.963	587.700	790.646	132,7%	134,5%
3	Doanh thu tài chính	"	2.091		632	30,2%	

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm trước	Năm nay		So sánh (%)	
				KH	TH	TH/NT	TH/KH
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
4	Thu nhập khác	"	585		3.501	598,6%	
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	"	<b>30.683</b>	<b>25.000</b>	<b>7.479</b>	<b>24,4%</b>	<b>29,9%</b>
<b>III</b>	<b>Nộp ngân sách</b>	"	<b>85.255</b>	<b>71.748</b>	<b>76.483</b>	89,7%	106,6%
1	Ngân sách Quốc phòng	"	19.066	13.839	16.354	85,8%	118,2%
2	Ngân sách Nhà nước	"	66.189	57.909	60.128	90,8%	103,8%
<b>IV</b>	<b>Lao động và thu nhập</b>						
1	Lao động bình quân	Người	2.399	2.550	2.360	98,4%	92,5%
2	TNBQ (người/tháng)	Đồng	7.692.638	7.692.000	8.510.866	110,6%	110,6%

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1. Danh sách Ban điều hành

#### 2.1.1. Tổng Giám đốc: Ông Hoàng Sỹ Tâm

Ngày tháng năm sinh: 04/9/1970

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh – Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 2.476.538 cổ phần, chiếm 14,36% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 2.474.238 cổ phần; cá nhân sở hữu 2.300 cổ phần.

Ông Hoàng Sỹ Tâm bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1988. Năm 2014, ông được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty. Từ tháng 01 năm 2017 đến nay, ông được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

#### 2.1.2. Phó Tổng Giám đốc: Ông Hà Chí Khoa

Ngày tháng năm sinh: 05/8/1967

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh – Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 2.476.438 cổ phần, chiếm 14,36% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 2.474.238 cổ phần; cá nhân sở hữu 2.200 cổ phần.

Ông Hà Chí Khoa bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1997. Trước đó ông công tác tại Cục Xăng dầu – Tổng cục Hậu cần. Từ năm 2006 đến năm 2016, ông là cán bộ quản lý vốn của Công ty Cổ phần X20 tại Công ty cổ phần 199, chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần 199. Từ năm 2015 đến nay, ông được bầu làm ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20.

#### 2.1.3. Phó Tổng Giám đốc: Ông Phạm Văn Đông

Ngày tháng năm sinh: 15/6/1971

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh – Đại học Tây Thái Bình Dương.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 6.300 cổ phần, chiếm 0,04% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 0 cổ phần; cá nhân sở hữu 6.300 cổ phần.

Ông Phạm Văn Đông bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1994. Từ năm 2008 đến năm 2014, ông là Trưởng ban Kiểm soát tại Công ty cổ phần X20. Từ năm tháng 04 năm 2014 đến tháng 04 năm 2019, ông là thành viên HĐQT. Từ năm 2017 đến 31/03/2020 ông là Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 kiêm Chủ tịch hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty TNHH MTV X20 Thái Nguyên.

#### 2.1.4. Phó Tổng Giám đốc: Ông Chu Văn Đệ

Ngày tháng năm sinh: 30/12/1979

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh – Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.242.819 cổ phần, chiếm 7,2% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 1.237.119 cổ phần; cá nhân sở hữu 5.700 cổ phần.

Ông Chu Văn Đệ bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1997. Năm 2014 ông được bầu làm ủy viên HĐQT. Từ năm 2016 đến nay, ông được bầu làm ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty. Từ năm 2017 đến nay, ông là ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty TNHH MTV X20 Nam Định.

#### 2.1.5. Kế toán trưởng: Bà Phan Vũ Thúy Anh

Ngày tháng năm sinh: 20/9/1971

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh – Đại học Quốc Gia Hà Nội.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.240.219 cổ phần, chiếm 7,19% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 1.237.119 cổ phần; cá nhân sở hữu 3.100 cổ phần.

Bà Phan Vũ Thúy Anh bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 2001. Từ năm 2009 đến năm 2013, bà lần lượt được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng TCKT, Kế toán trưởng Công ty. Từ năm 2014 đến tháng 8 năm 2017, bà được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng KH TCSX. Từ tháng 9 năm 2017, bà được bổ nhiệm giữ chức vụ Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng TCKT công ty. Tháng 05 năm 2018, bà được bầu giữ chức vụ Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng TCKT Công ty.

**2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:** Năm 2019, Công ty không có bất kỳ thay đổi nào về ban điều hành.

#### 2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

##### 2.3.1. Cơ cấu lao động



TT	Cơ cấu lao động	Số người	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Phân theo trình độ lao động</b>	<b>2.360</b>	<b>100,0%</b>
1	Trên đại học	8	0,3%
2	Đại học	133	5,6%
3	Cao đẳng	118	5,0%
4	Trung cấp	83	3,5%
5	Được đào tạo qua các trường công nhân kỹ thuật dạy nghề	2.018	85,5%
6	Lao động chưa qua đào tạo	0	0,0%
<b>II</b>	<b>Phân theo tính chất công việc</b>	<b>2.360</b>	<b>100,0%</b>
1	Lao động gián tiếp	373	15,8%
2	Lao động trực tiếp	1.987	84,2%
<b>III</b>	<b>Phân theo giới tính</b>	<b>2.360</b>	<b>100,0%</b>
1	Nam	480	20,3%
2	Nữ	1.880	79,7%

### 2.3.2. Các chính sách đối với người lao động

#### 2.3.2.1. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Người lao động khối quản lý phục vụ: được hưởng lương sản phẩm gián tiếp. Lao động trực tiếp sản xuất: hưởng theo lương sản phẩm do chính mình tạo ra trong tháng.

Người lao động được chi trả đầy đủ chính sách tiền lương theo luật định như: lương làm thêm giờ (nếu có); các chế độ phụ cấp; lương lễ, phép, học hợp, việc riêng có lương, lao động nữ mang thai, trong thời gian hành kinh mỗi ngày nghỉ 30 phút (3 ngày/tháng) được hưởng nguyên lương...

Người lao động được tham gia đầy đủ chế độ các chế độ bảo hiểm như: BHXH, BHYT, BHTN và hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm như: Chế độ ốm đau, chế độ thai sản, chế độ hưu trí, chế độ tử tuất theo qui định của Luật Bảo hiểm xã hội.

Hàng năm, Công ty tổ chức nâng lương, nâng bậc, góp phần giúp người lao động nâng cao tay nghề, tăng thu nhập, cải thiện đời sống.

#### 2.3.2.2. Chính sách đào tạo

Người lao động vào Công ty nếu chưa có nghề được Công ty hỗ trợ đào tạo miễn phí, được ăn bữa ăn giữa ca, được hưởng lương sản phẩm do chính mình tạo ra.

Hàng năm công ty xây dựng các khóa, các lớp đào tạo theo nhu cầu, người lao động tham gia được hưởng lương và các khoản phụ cấp lương (nếu có), được hỗ trợ tiền học phí, tiền mua tài liệu, được tham gia bình xét thi đua theo kết quả học tập từng kỳ, được hưởng chế độ nghỉ tiêu chuẩn hàng năm theo quy định.

Công ty luôn có chính sách khuyến khích người lao động tự nguyện đi học nâng cao trình độ chuyên môn.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

**3.1. Các khoản đầu tư lớn:** Trong năm 2019, Công ty cổ phần X20 không thực hiện bất kỳ khoản đầu tư lớn nào.

#### **3.2. Các công ty con, công ty liên kết:**

##### **3.2.1. Công ty TNHH MTV X20 Thái Nguyên**

Địa chỉ: xóm An Thái, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0280 3820 151 Fax: 0280 3820 347

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 9.500.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 9.500.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 78.468.749.217 đồng

+ Doanh thu hoạt động tài chính: 96.008.237 đồng

+ Thu nhập khác: 126.746.584 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 2.467.687.976 đồng

##### **3.2.2. Công ty TNHH MTV X20 Nam Định**

Địa chỉ: Lô 1, Khu công nghiệp Hòa Xá, phường Mỹ Xá, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định

Điện thoại: 0228 3840 460

Fax: 0228 3839 088

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng dệt, nhuộm, may

Vốn điều lệ đã đăng ký: 30.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 38.235.835.186 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 199.488.322.914 đồng

+ Doanh thu hoạt động tài chính: 57.708.329 đồng

+ Thu nhập khác: 82.730.276 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 761.102.791 đồng

### 3.2.3. Công ty TNHH MTV X20 Thanh Hóa

Địa chỉ: Lô 04, Khu công nghiệp Tây Bắc Ga, P. Đông Thọ, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Điện thoại: 0237 3724 292

Fax: 0237 3852 742

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 8.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 8.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 44.126.444.060 đồng

+ Doanh thu hoạt động tài chính: 3.083.093 đồng

+ Thu nhập khác: 15.909.092 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 1.324.365.184 đồng

### 3.2.4. Công ty TNHH MTV X20 Nghệ An

Địa chỉ: Số 1, đường Tuệ Tĩnh, phường Hưng Dũng – TP. Vinh - tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 0238 3842 558

Fax: 0238 3841 467

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 6.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 6.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 100% vốn điều lệ thực góp.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 24.542.974.514 đồng

+ Doanh thu hoạt động tài chính: 7.587.985 đồng

+ Thu nhập khác: 166.429.183 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 129.055.511 đồng

### 3.2.5. Công ty cổ phần 199

Địa chỉ: thôn Mậu Chử, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam

Điện thoại: 0351 3880 218

Fax: 0351 3880 206

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh hàng may mặc

Vốn điều lệ đã đăng ký: 4.970.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp: 1.659.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu của Công ty cổ phần X20: 33,4% vốn điều lệ, tương đương 165.900 cổ phần

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

+ Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 25.605.285.706 đồng

+ Doanh thu hoạt động tài chính: 100.430.581 đồng

+ Thu nhập khác: 1.993.789.345 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 34.624.892 đồng

#### 4. Tình hình tài chính

##### 4.1. Tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	So sánh (%)
A	B	1	2	(3=2/1)%
1	Tổng giá trị tài sản	945.916.759.460	528.166.496.344	55,8%
2	Tổng doanh thu	1.050.264.918.022	914.300.584.995	87,1%
	- Doanh thu thuần	1.047.589.048.326	910.167.738.143	86,9%
	- Doanh thu hoạt động tài chính	2.091.060.237	631.940.469	30,2%
	- Thu nhập khác	584.809.459	3.500.906.383	598,6%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	30.420.847.183	7.278.461.863	23,9%
4	Lợi nhuận khác	261.678.957	200.053.090	76,4%
5	Lợi nhuận trước thuế	30.682.526.140	7.478.514.953	24,4%
6	Lợi nhuận sau thuế	24.010.891.662	5.277.878.494	22,0%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10%	0%	0,0%
8	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	7.692.638	8.510.866	110,6%

##### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	So sánh (%)
A	B	1	2	(3=2/1)%
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn			
	TSNH/Nợ Ngắn hạn	0,99	0,94	94,8%
	- Hệ số thanh toán nhanh			
	(TSNH-HTK)/Nợ Ngắn hạn	0,56	0,35	63,4%
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,73	0,55	75,5%
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	2,70	1,23	45,5%

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	So sánh (%)
A	B	1	2	(3=2/1)%
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho			
	Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	3,03	4,76	157,2%
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,11	1,72	155,6%
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	0,023	0,006	25,3%
	- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	0,094	0,022	23,7%
	- Hệ số LNST/Tổng tài sản	0,025	0,010	39,4%
	- Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	0,029	0,008	27,5%

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### 5.1. Cổ phần:

Số cổ phần đang lưu hành:

17.250.000 cổ phần

Trong đó:

Số cổ phần chuyển nhượng tự do:

17.250.000 cổ phần

Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng:

0 cổ phần

### 5.2. Cơ cấu cổ đông

TT	Danh mục	Số cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>2.593</b>	<b>17.248.000</b>	<b>172.480.000.000</b>	<b>100,0%</b>
1	Tổ chức	3	12.891.190	128.911.900.000	74,7%
<i>a</i>	<i>Cổ đông nhà nước</i>	<i>1</i>	<i>12.371.190</i>	<i>123.711.900.000</i>	<i>71,7%</i>
<i>b</i>	<i>Công ty CPĐT Cái Mép</i>	<i>1</i>	<i>500.000</i>	<i>5.000.000.000</i>	<i>2,9%</i>
<i>c</i>	<i>Công ty CP SX-XNK Dệt May</i>	<i>1</i>	<i>20.000</i>	<i>200.000.000</i>	<i>0,1%</i>
2	Cá nhân	2.590	4.356.810	43.568.100.000	25,3%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>1</b>	<b>2.000</b>	<b>20.000.000</b>	<b>0%</b>
1	Tổ chức				
2	Cá nhân	1	2.000	20.000.000	0,0%
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>				<b>0,0%</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.594</b>	<b>17.250.000</b>	<b>172.500.000.000</b>	<b>100%</b>

**5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Trong năm 2019, Công ty cổ phần X20 không thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

**5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Trong năm 2019, Công ty cổ phần X20 không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

**5.5. Các chứng khoán khác:** Trong năm 2019, Công ty cổ phần X20 không thực hiện phát hành chứng khoán.

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

### **6.1. Tiêu thụ năng lượng:**

6.1.1. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Hiện tại, Công ty đang sử dụng các nguồn năng lượng là: điện, than, dầu FO...

6.1.2. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

Công ty đã đầu tư sử dụng bóng đèn LED thay thế đèn huỳnh quang cũ ở các đơn vị sản xuất cho nhu cầu chiếu sáng công cộng, văn phòng làm việc.

Trong đầu tư xây dựng, Công ty luôn quan tâm đến việc thiết kế để tận dụng ánh sáng tự nhiên nhằm tiết kiệm lượng đèn điện. Trong thiết kế hệ thống điện, Công ty luôn lựa chọn dây dẫn phù hợp, đảm bảo giảm tổn hao truyền dẫn và an toàn.

### **6.2. Tiêu thụ nước:**

6.2.1. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty đang sử dụng nguồn nước do Công ty kinh doanh nước sạch cung cấp.

6.2.2. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Công ty có lắp đặt hệ thống thu hồi nước ngưng từ hệ thống đường ống hơi nước đưa về cung cấp cho lò hơi tận dụng nhiệt, lượng nước thu hồi được chiếm 10% - 15% lượng nước cấp cho lò.

### **6.3. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

6.3.1. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.3.2. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không đồng.

### **6.4. Chính sách liên quan đến người lao động**

6.4.1. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Tổng số lao động của Công ty cổ phần X20 tại ngày 31/12/2019 là 2.364 người, lao động bình quân năm là 2.360 người và thu nhập bình quân là 8.510.866 đồng/người/tháng.

6.4.2. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Người lao động tại Công ty cổ phần X20 luôn được làm việc trong điều kiện nhà xưởng có giàn mát đảm bảo mát về mùa hè và đủ ấm về mùa đông. Công ty luôn trang bị đầy đủ bảo hộ lao động dựa trên đặc thù từng công việc theo đúng quy định. Hàng năm, người lao động được khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp tối thiểu 1 lần/năm.

Tổ chức Công đoàn của Công ty cổ phần X20 thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, giao lưu học hỏi, thi tìm hiểu... nhằm tạo mối gắn kết giữa người lao động với nhau và nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề. Ban chấp hành Công đoàn luôn lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của người lao động phản ánh đề xuất với lãnh đạo công ty để giải thích, điều chỉnh cho kịp thời, phù hợp. Hàng năm, người lao động luôn được hưởng chế độ an dưỡng, nghỉ mát; hưởng tiền sinh nhật, trợ cấp khó khăn, hiếu, hỉ; được tặng quà khi nghỉ hưu, nhân ngày quốc tế phụ nữ, nhân ngày phụ nữ việt nam; công ty cũng luôn quan tâm động viên khen thưởng kịp thời đối với con em cán bộ công nhân viên có thành tích học tập xuất sắc, tặng quà cho các cháu nhân các ngày quốc tế thiếu nhi hay rằm trung thu.

#### 6.4.3. Hoạt động đào tạo người lao động

Công ty thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu, nâng cao trình độ nghiệp vụ như: lớp tập huấn đo may, lớp kỹ năng thực hiện sản xuất tinh gọn LEAN, lớp đào tạo nâng cao tay nghề...

Ngoài ra, công ty cũng luôn chú trọng đào tạo định kỳ về An toàn Vệ sinh Lao động, Phòng cháy chữa cháy, sơ cấp cứu ban đầu... theo quy định của Pháp luật cho hơn 3.000 lượt người; thời gian đào tạo trung bình là 8 giờ/người/năm.

#### 6.5. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty thường xuyên tổ chức tuyên truyền giáo dục Cán bộ Công nhân viên đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, tinh thần “tương thân tương ái” trong các hoạt động hướng thiện; Tập thể cán bộ công nhân viên luôn gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp đó bằng việc đóng góp ngày lương lao động để hỗ trợ khó khăn cho những người lao động khó khăn, gia đình chính sách, hỗ trợ xây dựng mái ấm công đoàn, nghĩa tình đồng đội.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tổng hợp năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Năm 2019	So sánh (%)
A	B	1	2	(3=2/1)%
1	Tổng doanh thu	800.000.000.000	914.300.584.995	114,3%
	- Quốc phòng	212.300.000.000	119.521.437.442	56,3%
	- Kinh tế, tài chính và hoạt động khác	587.700.000.000	794.779.147.553	135,2%
2	Lợi nhuận trước thuế	25.000.000.000	7.478.514.953	29,9%
3	Nộp ngân sách	71.748.000.000	76.482.736.427	106,6%
4	Cổ tức	8%	0%	0,0%
5	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	7.692.000	8.510.866	110,6%

Năm 2019, so với kế hoạch, Công ty đã thực hiện được các chỉ tiêu với mức độ hoàn thành như sau:

Về chỉ tiêu tổng doanh thu: Tổng doanh thu năm 2019 tăng so với kế hoạch 14,3%. Trong đó doanh thu hàng Quốc phòng giảm 43,7%; doanh thu kinh tế và các hoạt động tài chính, hoạt động khác tăng 35,2%.

Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế: Lợi nhuận trước thuế năm 2019 giảm 70,1% so với kế hoạch. Nguyên nhân: Thứ nhất, do các đơn hàng Quốc phòng, là các đơn hàng thế mạnh của Công ty, có năng suất cao bị sụt giảm so với kế hoạch; Thứ hai, do vật tư của một số đơn hàng xuất khẩu được cung ứng theo chỉ định của khách hàng không được cung cấp theo đúng tiến độ, dẫn đến năng suất giảm; Thứ ba, có một số hợp đồng sản xuất hàng đấu thầu, tiến độ ứng vốn của đối tác chưa kịp thời nên để phục vụ sản xuất đảm bảo kịp tiến độ giao hàng, Công ty phải huy động toàn bộ vốn hiện có và phải vay vốn từ ngân hàng, dẫn đến lãi tiền gửi ngân hàng giảm nhưng chi phí lãi vay tăng và lợi nhuận từ hoạt động tài chính giảm. Thứ tư, trong năm 2019, để giảm thiểu rủi ro tài chính, Công ty thực hiện trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, dự phòng tổn thất đầu tư dài hạn...

Về chỉ tiêu thu nộp ngân sách: Thu nộp ngân sách năm 2019 tăng so với kế hoạch 2,6% do trong năm 2019, tổng doanh thu tăng nên thuế GTGT phải nộp tăng.

Cổ tức: Để giảm rủi ro về tài chính trong những năm sau, đặc biệt là năm 2020 khi đại dịch Covid có tác động rất xấu tới mọi mặt hoạt động của cả xã hội nói chung và Công ty cổ phần X20 nói riêng, Công ty cổ phần X20 quyết định xin ý kiến cấp trên và trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua phương án không chia cổ tức trong năm 2019.

Thu nhập bình quân năm 2019 tăng 10,6% so với kế hoạch. Nguyên nhân: xuất phát từ thực trạng lao động, đặc biệt là các lao động có tay nghề cao có xu hướng chuyển dịch về các khu công nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nên công ty luôn cố gắng tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất làm việc cũng như tính toán phương án tăng lương, tăng thưởng góp phần cải thiện thu nhập cho người lao động để giữ chân và thu hút người lao động.

## 2. Tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	So sánh (%)
<b>A</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>945.916.759.460</b>	<b>528.166.496.344</b>	<b>55,8%</b>
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>683.956.149.485</b>	<b>263.023.258.443</b>	<b>38,5%</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	35.146.809.670	26.914.848.405	76,6%
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	347.444.063.041	67.252.050.138	19,4%
3	Hàng tồn kho	300.889.293.662	164.444.856.781	54,7%
4	Tài sản ngắn hạn khác	475.983.112	4.411.503.119	926,8%



TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	So sánh (%)
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>261.960.609.975</b>	<b>265.143.237.901</b>	<b>101,2%</b>
1	Tài sản cố định	224.683.225.515	253.440.323.688	112,8%
2	Tài sản dở dang dài hạn	31.809.144.167	0	0,0%
3	Đầu tư tài chính dài hạn	1.659.000.000	1.659.000.000	100,0%
4	Tài sản dài hạn khác	3.809.240.293	10.043.914.213	263,7%
<b>B</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>945.916.759.460</b>	<b>528.166.496.344</b>	<b>55,8%</b>
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>690.190.388.743</b>	<b>291.138.404.815</b>	<b>42,2%</b>
1	Nợ ngắn hạn	689.192.388.743	279.565.377.436	40,6%
2	Nợ dài hạn	998.000.000	11.573.027.379	1159,6%
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>255.726.370.717</b>	<b>237.028.091.529</b>	<b>92,7%</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	172.500.000.000	172.500.000.000	100,0%
2	Quỹ đầu tư phát triển	56.963.064.934	56.997.798.914	100,1%
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	26.263.305.783	7.530.292.615	28,7%

Năm 2019, tiền và các khoản tương đương tiền của công ty giảm do công ty tập trung tối đa mọi nguồn lực để phục vụ các đơn hàng sản xuất cuối năm. Về các khoản phải thu ngắn hạn, năm 2019, Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp tích cực để đơn đốc thu hồi công nợ nên nợ phải thu cuối kỳ giảm mạnh so với năm 2018. Chỉ tiêu tài sản ngắn hạn khác, tài sản cố định, tài sản dài hạn khác tăng do các tài sản được đầu tư xây dựng đã được quyết toán và đưa vào sử dụng. Chỉ tiêu nợ phải trả ngắn hạn giảm chủ yếu do giảm khoản phải trả người bán, giảm khoản ứng vốn từ cấp trên và vay ngắn hạn ngân hàng. Chỉ tiêu nợ dài hạn tăng do Công ty TNHH MTV X20 Nam Định vay ngân hàng để đầu tư bổ sung máy móc thiết bị phục vụ nhu cầu sản xuất dài hạn. Chỉ tiêu vốn chủ sở hữu giảm do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối giảm mà nguyên nhân chủ yếu đã được phân tích rõ tại mục đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

### ***3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:***

Năm 2019, Công ty tiếp tục thực hiện Đề án cơ cấu đổi mới, sắp xếp lại để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Thành lập Công ty TNHH MTV X20 Nghệ An; sắp xếp lại mô hình biên chế của Xí nghiệp Thương mại thành Chi nhánh Công ty cổ phần X20/Xí nghiệp Thương mại; sắp xếp lại mô hình biên chế tổ chức khối cơ quan Công ty theo mô hình sản xuất tinh gọn Lean.

Trong năm, Công ty đã thực hiện sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ, bổ sung phân công nhiệm vụ và quy chế của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc... theo quy định của Luật và định hướng của cấp trên để tạo sự chủ động, linh hoạt cho các cơ quan, đơn vị thành viên...

#### **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị phát huy tự chủ về nguồn hàng, thực hiện đề án tăng năng suất lao động, tiếp tục áp dụng và duy trì sản xuất tinh gọn Lean.

Đánh giá hiệu quả các đơn vị sau khi chuyển đổi hoạt động theo mô hình Công ty TNHH MTV; đánh giá hiệu quả của sản phẩm thương hiệu Xfashion, Doublekiss; hoàn thiện lại đề án Trung tâm Mẫu Mốt để triển khai thực hiện.

Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp lại mô hình tổ chức biên chế các phòng, ban cơ quan và đơn vị đảm bảo phù hợp đặc thù từng đơn vị.

Xây dựng lại hệ thống quy chế, phân công HĐQT, Ban Tổng giám đốc. Thực hiện kế hoạch đổi mới doanh nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Công ty thoái vốn do Nhà nước sở hữu xuống còn 51%.

Tiếp tục ưu tiên đầu tư MMTB chuyên dùng, chuyên sâu, đổi mới công nghệ, nhất là các loại MMTB chuyên dùng có công nghệ hiện đại thay thế các loại MMTB lạc hậu.

Xây dựng kế hoạch đào tạo thợ cắt đo may tại các đơn vị toàn Công ty, đồng thời chú trọng xây dựng và đào tạo tại chỗ đội ngũ lao động và đội ngũ kỹ thuật chất lượng cao đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ.

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có):** Ý kiến kiểm toán là ý kiến chấp thuận toàn phần.

#### **IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty**

##### **1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty**

Năm 2019, Công ty đã nỗ lực lãnh đạo các giải pháp để đảm bảo ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh và bảo toàn vốn Nhà nước. Các chỉ tiêu doanh thu sản xuất kinh tế xuất khẩu, thu nộp ngân sách và thu nhập người lao động đều tăng trưởng so với kế hoạch. Chỉ tiêu lợi nhuận giảm do Công ty thực hiện đúng quy định của Nhà nước tại thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 về việc trích lập các khoản dự phòng để giảm thiểu rủi ro về tài chính trong năm 2020, là năm được đánh giá là đặc biệt khó khăn đối với mọi nền kinh tế và mọi ngành nghề, lĩnh vực do ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19.

##### **2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

Tổng giám đốc và Ban tổng giám đốc đã triển khai tốt các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị với tinh thần năng động và quyết liệt trong tổ chức triển khai các mục tiêu đã định, điều hành Công ty vượt qua khó khăn, hoạt động ổn định và hiệu quả. Đặc biệt đã triển khai thành công nhiều đơn hàng theo hình thức FOB.

Tuy nhiên, trong năm 2019 hoạt động của Ban tổng giám đốc còn có một số nội dung cần sớm khắc phục như:

Công tác kế hoạch tổ chức sản xuất: Việc phối hợp giữa các cơ quan nghiệp vụ Công ty, giữa Công ty và các đơn vị thành viên có những khâu, nội dung còn chưa thực sự chủ động. Công tác đồng bộ vật tư đảm bảo cho sản xuất vẫn chậm.

Đơn giá trích giữa các đơn vị vẫn còn có những điểm chưa thống nhất. Dẫn đến việc đánh giá thực chất hiệu quả sản xuất thực tế của các đơn vị chưa thực sự chính xác.

Công tác kỹ thuật: xác định năng suất để ký hợp đồng so với năng suất thực hiện còn có sự chênh lệch. Trình độ tay nghề của đội ngũ cán bộ, nhất là cấp tổ trưởng, còn có những hạn chế nhất định. Việc quán triệt và áp dụng đồng bộ các giải pháp để triển khai Đề án tăng năng suất lao động ở cấp đơn vị thành viên có triển khai nhưng chưa thực sự quyết liệt, do vậy năng suất lao động có tăng nhưng chưa đạt được mức tăng theo kỳ vọng của Công ty.

Việc chấp hành nội quy, quy chế Công ty ở một số đơn vị chưa thật sự nghiêm túc, ý thức chấp hành nội quy, quy chế kể cả trong sản xuất của một số bộ phận đơn vị chưa tốt (công tác vệ sinh nhà xưởng, VSCN, môi trường sản xuất, mang mặc đồng phục và BHLĐ, thời gian làm việc... ).

### **3. Các kế hoạch, định hướng của HDQT**

Năm 2020, Công ty có sự thay đổi người đại diện pháp luật, Hội đồng quản trị được kiện toàn; những khó khăn, tồn đọng của những năm trước bước đầu đã được giải quyết. Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Thủ trưởng TCHC nhằm giải quyết những khó khăn trong sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, đây là năm được dự báo tiếp tục còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, cơ hội và thách thức đan xen. Đại dịch Covid – 19 đang có nhiều diễn biến phức tạp, khiến nền kinh tế thế giới cũng như trong nước tăng trưởng chậm hơn nhiều so với cùng kỳ năm ngoái. Theo dự báo của các nhà kinh tế thế giới, đại dịch này sẽ gây thiệt hại lớn hơn so với cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008. Điều này làm cho ngành dệt may nói chung và Công ty cổ phần X20 nói riêng gặp rất nhiều khó khăn. Thêm vào đó, thị trường nội địa tiếp tục cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp may gia công xuất khẩu. Đối với các đơn hàng quốc phòng, thế mạnh và cũng là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Công ty, cũng đã thay đổi cơ chế đặt hàng từ cuối năm 2018. Để thích nghi với cơ chế mới và có thể cạnh tranh được với các đơn vị sản xuất hàng Quốc phòng khác, Công ty buộc phải thay đổi công tác quản trị cũng như công tác quản lý sản xuất theo hướng tinh gọn, hiệu quả có năng suất cao và tiềm lực tài chính mạnh. Trong bối cảnh như trên, Hội đồng Quản trị xác định các mục tiêu và các giải pháp cho năm 2020 như sau:

Mục tiêu chung: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phương châm xuyên suốt “Đổi mới toàn diện - Tăng trưởng thực chất - Đối tác tin cậy - Cộng đồng trách nhiệm” để phát triển bền vững.

Xây dựng kế hoạch năm 2020 theo đúng định hướng của Tổng cục Hậu cần, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ năm 2019 - 2024 và năng lực Công ty. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mục tiêu Nghị quyết Đảng ủy đã đề ra, trọng tâm là thực hiện tham gia và trúng các gói thầu quân trang là mặt hàng truyền thống của Công ty. Tiếp tục tìm kiếm các khách hàng các đơn hàng dài phù hợp với năng lực, trình độ tay nghề từng đơn vị trong Công ty nhằm nâng cao hiệu quả từ sản xuất các đơn hàng kinh tế xuất khẩu.

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị phát huy tự chủ về nguồn hàng, thực hiện đề án tăng năng suất lao động, tiếp tục áp dụng và duy trì sản xuất tinh gọn đảm bảo đủ việc làm và đặc biệt quan tâm đến đời sống người lao động. Dự kiến thu nhập bình quân đạt và vượt mức 8.300.000 đồng/người/tháng, đảm bảo giữ chân người lao động. Lao động bình quân năm khoảng 2.300 người.

Đánh giá hiệu quả các đơn vị sau khi chuyển đổi mô hình Công ty TNHH MTV; Đánh giá hiệu quả của sản phẩm thương hiệu Xfashion, Doublekiss sau thâm nhập thị trường trong năm qua. Hoàn thiện lại đề án Trung tâm Mẫu Một để triển khai thực hiện. Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp lại mô hình tổ chức biên chế các phòng, ban cơ quan và đơn vị đảm bảo phù hợp đặc thù từng đơn vị nhằm nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Xây dựng lại hệ thống quy chế, phân công Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc. Thực hiện kế hoạch đổi mới doanh nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Công ty thoái vốn do Nhà nước sở hữu xuống còn 51%. Tiếp tục ưu tiên đầu tư MMTB chuyên dùng, chuyên sâu, đổi mới công nghệ, nhất là các loại MMTB chuyên dùng có công nghệ hiện đại thay thế các loại MMTB lạc hậu. Xây dựng kế hoạch đào tạo thợ cắt đo may tại các đơn vị toàn Công ty. Chú trọng xây dựng và đào tạo tại chỗ đội ngũ lao động và đội ngũ kỹ thuật chất lượng cao đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ.

Về công tác phát triển thị trường: Năm 2020, Công ty tiếp tục quy hoạch khách hàng phù hợp năng lực, trình độ, tay nghề từng đơn vị. Đồng thời có biện pháp tìm kiếm khách hàng mới có hiệu quả kinh tế và phù hợp với điều kiện MMTB của Công ty. Rút kinh nghiệm trong tổ chức triển khai sản xuất hàng FOB. Lấy phương châm hiệu quả kinh tế lên hàng đầu, đẩy mạnh tiếp thị để khai thác có hiệu quả thị trường nội địa. Tiếp tục nghiên cứu thực hiện sản xuất các loại vải quân trang trong phạm vi năng lực Công ty nhằm mở rộng sản xuất tăng sức cạnh tranh mang lại hiệu quả cao sau đầu tư. Củng cố và từng bước phát triển hệ thống các cửa hàng đại lý, giới thiệu sản phẩm theo lộ trình chiến lược, tăng cường quảng bá thương hiệu cho Công ty.

Về công tác quy hoạch tổ chức sản xuất: Ngành May giành năng lực phù hợp của tất cả các đơn vị để đáp ứng nhiệm vụ sản xuất quốc phòng theo kế hoạch của trên. Duy trì hiệu quả mô hình 5S, hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 ứng dụng vào sản xuất và giao các đơn vị tự chủ khai thác, phát triển các đơn hàng hàng kinh tế của đơn vị, tạo sự chủ động về nguồn hàng và đơn hàng. Khuyến khích các đơn vị mở rộng kinh doanh và tăng năng lực nếu có điều kiện. Ngành dệt, nhuộm in: Tập trung nghiên cứu về quy trình, công nghệ sản xuất các mặt có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường. Tiết kiệm chi phí, giảm thiểu lãng phí trong sản xuất để hạ giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh. Dệt kim: nghiên cứu đầu tư thiết bị dệt theo chiều sâu, có năng suất cao, đa dạng mẫu mã và sản xuất các mặt hàng chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường, tăng sức cạnh tranh. Tiếp tục triển khai nghiên cứu thành công các mặt hàng vải quân trang phục vụ quốc phòng và xây dựng nghiên cứu thêm một số loại vải quân trang trong phạm vi

năng lực Công ty nhằm mở rộng sản xuất tăng sức cạnh tranh mang lại hiệu quả cao sau đầu tư.

Về công tác tổ chức quản lý: Tiếp tục rà soát, tinh giản và sắp xếp biên chế tổ chức khối cơ quan Công ty phù hợp với nhu cầu và mô hình hiện nay. Tăng cường công tác tham mưu đề xuất của cơ quan, công tác phối hợp giữa các cơ quan và các đơn vị. Tiếp tục rà soát các cơ chế; quy chế; phân công nhiệm vụ để đảm bảo vận hành có hiệu quả, linh hoạt, thống nhất và tăng tính tự chủ cho các cơ quan và đơn vị trong Công ty; quản lý tốt vật tư hàng hóa trong toàn Công ty, triệt để thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực.

Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản và quản lý đất: Quản lý chặt chẽ nhà đất liên doanh liên kết. Tìm phương án khai thác, sử dụng có hiệu quả khu đất tại Phú Lý - Hà Nam. Quản lý, sử dụng đúng quy định của pháp luật về đất, nhà xưởng trong Công ty.

## **V. Quản trị công ty**

### **1. Hội đồng Quản trị**

#### **1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT**

##### **1.1.1. Ông Phạm Văn Đô – Chủ tịch HĐQT**

Ngày tháng năm sinh: 28/4/1965

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế – Đại học Tài chính Kế toán

Số cổ phần hiện nắm giữ: 3.717.158 cổ phần, chiếm 21,54% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 3.711.358 cổ phần; cá nhân sở hữu 5.800 cổ phần.

Ông Phạm Văn Đô bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 2013. Trước đó ông từng giữ các chức vụ Phó trưởng phòng kinh tế - Tổng cục Hậu cần, Phó Giám đốc Công ty 26, Phó trưởng phòng tài chính Tổng cục Hậu cần. Năm 2013, ông được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT. Năm 2015, ông được bổ nhiệm giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc. Từ tháng 01 năm 2017 đến tháng 02 năm 2020, ông giữ chức Chủ tịch HĐQT kiêm người đại diện theo Pháp luật của Công ty.

##### **1.1.2. Ông Hoàng Sỹ Tâm – Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty**

Ngày tháng năm sinh: 04/9/1970

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh – Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 2.476.538 cổ phần, chiếm 14,36% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 2.474.238 cổ phần; cá nhân sở hữu 2.300 cổ phần.

Ông Hoàng Sỹ Tâm bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1988. Năm 2014, ông được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty

ty. Từ tháng 01 năm 2017 đến nay, ông được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.

1.1.3. Ông Hà Chí Khoa – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc công ty

Ngày tháng năm sinh: 05/8/1967

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh – Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 2.476.438 cổ phần, chiếm 14,36% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 2.474.238 cổ phần; cá nhân sở hữu 2.200 cổ phần.

Ông Hà Chí Khoa bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1997. Trước đó ông công tác tại Cục Xăng dầu – Tổng cục Hậu cần. Từ năm 2006 đến năm 2016, ông là cán bộ quản lý vốn của Công ty Cổ phần X20 tại Công ty cổ phần 199, chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần 199. Từ năm 2015 đến nay, ông được bầu làm ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20.

1.1.4. Ông Chu Văn Đệ - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 kiêm chủ tịch HĐTV và Giám đốc Công ty TNHH MTV X20 Nam Định.

Ngày tháng năm sinh: 30/12/1979

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh – Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.242.819 cổ phần, chiếm 7,2% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 1.237.119 cổ phần; cá nhân sở hữu 5.700 cổ phần.

Ông Chu Văn Đệ bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1997. Năm 2014 ông được bầu làm ủy viên HĐQT. Từ năm 2016 đến nay, ông được bầu làm ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty. Từ năm 2017 đến nay, ông là ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần X20 đồng thời kiêm giữ chức vụ Chủ tịch hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty TNHH MTV X20 Nam Định.

1.1.5. Bà Phan Vũ Thúy Anh – Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty

Ngày tháng năm sinh: 20/9/1971

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh – Đại học Quốc Gia Hà Nội.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.240.219 cổ phần, chiếm 7,19% vốn điều lệ. Trong đó, đại diện vốn của Bộ Quốc phòng tại Công ty CP X20 sở hữu: 1.237.119 cổ phần; cá nhân sở hữu 3.100 cổ phần.

Bà Phan Vũ Thúy Anh bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 2001. Từ năm 2009 đến năm 2013, bà lần lượt được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng TCKT, Kế toán trưởng Công ty. Từ năm 2014 đến tháng 8 năm 2017, bà được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng KH TCSX. Từ tháng 9 năm 2017, bà được bổ nhiệm giữ chức vụ Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng TCKT công ty.

Tháng 05 năm 2018, bà được bầu giữ chức vụ Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng TCKT Công ty.

1.1.6. Bà Dương Thị Thu Hòa – Thành viên HĐQT độc lập

Ngày tháng năm sinh: 23/01/1974

Trình độ chuyên môn: Cử nhân công nghệ may – Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 0 cổ phần.

Năm 2019, Bà Dương Thu Hòa được bầu giữ chức vụ Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần X20. Hiện tại bà giữ chức vụ Trưởng phòng Chất lượng – Công ty cổ phần Tổng công ty May Đáp Cầu.

1.1.7. Bà Nguyễn Thị Lan Phương – Thành viên HĐQT độc lập

Ngày tháng năm sinh: 11/8/1969

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế – Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 0 cổ phần.

Năm 2019, Bà Nguyễn Thị Lan Phương được bầu giữ chức vụ Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần X20. Hiện tại bà giữ chức vụ Quản lý văn phòng đại diện Công ty Poongshin tại Hà Nội.

**1.2. Các tiểu ban thuộc HĐQT:** Công ty cổ phần X20 không thành lập tiểu ban thuộc HĐQT.

**1.3. Hoạt động của HĐQT:**

Trong năm 2019, HĐQT tổ chức 7 cuộc họp và ban hành 27 Nghị quyết làm căn cứ để Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức theo đúng thủ tục trình tự, các nội dung được thông qua với tỷ lệ đồng thuận cao.

Năm 2019, mọi hoạt động của Hội đồng Quản trị cơ bản tuân thủ theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Trong công tác giám sát, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra nắm chắc mọi tình hình hoạt động của Công ty và kịp thời có các chỉ đạo tới Ban Tổng giám đốc và các đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả SX-KD, đặc biệt là trong việc triển khai các đơn hàng theo hình thức FOB. HĐQT cũng đã tích cực chỉ đạo nghiêm túc tuân thủ chấp hành các quy định của pháp luật và cơ quan quản lý, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát tốt.

Trong công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp, HĐQT đã trực tiếp chỉ đạo rà soát, đánh giá công tác đầu tư; đổi mới tăng cường phân cấp, tạo sự chủ động cho các đơn vị thành viên. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên làm việc các đơn vị thành viên, cùng tìm hiểu khó khăn và tìm giải pháp tháo gỡ.

Năm 2019, HĐQT đã thực hiện đúng các trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong việc ban hành các Nghị quyết làm căn cứ cho Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

**1.4. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập:** Không có.

**1.5. Các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:**  
Không có

## **2. Ban Kiểm soát**

### **2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát**

#### **2.1.1. Bà Ngô Thị Hoa – Trưởng Ban Kiểm soát**

Ngày tháng năm sinh: 01/02/1972

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Đại học Kinh tế Quốc dân.

Số cổ phần hiện nắm giữ: 1.300 cổ phần, chiếm 0,0075% vốn điều lệ.

Bà Ngô Thị Hoa bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1993. Năm 2014, bà được bổ nhiệm là Trưởng ban tài chính Xí nghiệp may 3. Năm 2017, bà giữ chức vụ Trưởng ban tài chính Xí nghiệp may 3 và được bổ nhiệm kiêm Trưởng ban Kiểm soát Công ty. Từ năm 2019 cho đến nay bà là Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

#### **2.1.2. Ông Nguyễn Đức Tuấn – Thành viên Ban Kiểm soát**

Ngày tháng năm sinh: 25/9/1977

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh Quốc tế PGSM

Số cổ phần hiện nắm giữ: 900 cổ phần, chiếm 0,0052% vốn điều lệ.

Ông Nguyễn Đức Tuấn bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 2004. Ông từng giữ chức vụ Phó trưởng phòng TCKT Công ty, Phó Giám đốc Xí nghiệp may 20B, Phó Giám đốc Xí nghiệp thương mại. Từ năm 2019 đến nay, ông được bổ nhiệm giữ chức vụ thành viên ban Kiểm soát công ty, Phó trưởng phòng KHKD.

#### **2.1.3. Bà Nguyễn Thị Sen – Thành viên Ban Kiểm soát**

Ngày tháng năm sinh: 18/3/1974

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Đại học Điện lực

Số cổ phần hiện nắm giữ: 4.900 cổ phần, chiếm 0,028% vốn điều lệ.

Bà Nguyễn Thị Sen bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần X20 từ năm 1997. Từ năm 2014 đến năm 2016, bà giữ chức vụ Trưởng ban tài chính Chi nhánh Công ty cổ phần X20 – Xí nghiệp dệt Nam Định. Năm 2017, bà được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng KHHC Công ty TNHH MTV X20 Nam Định. Từ năm 2019 đến nay, bà được bổ nhiệm giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần X20, trưởng phòng KHHC tại Công ty TNHH MTV X20 Nam Định.

### **2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát đã thực hiện phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của các thành viên theo chức năng nhiệm vụ. Triển khai hoạt động theo



đúng quy định của Luật, Điều lệ công ty, ngoài ra còn đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của cổ đông và HĐQT về kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát tiến hành họp định kỳ 1 quý/lần để tổng hợp, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của công ty. Ngoài ra, tiến hành họp khi cần đưa ra ý kiến tham gia đóng góp vào một số nội dung hoạt động của HĐQT và để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của Ban Kiểm soát cũng như khi có đề nghị của HĐQT.

Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc chính như sau: Kiểm soát việc chấp hành luật doanh nghiệp, điều lệ công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thẩm định các số liệu tài chính, kết quả kinh doanh, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc hàng năm trình Đại hội đồng cổ đông xem xét; tham gia ý kiến về việc sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của công ty theo chương trình của HĐQT; tham dự các phiên họp của HĐQT và đưa ra các ý kiến đóng góp trong phạm vi chức trách của mình; đưa ra ý kiến đóng góp về những vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, điều hành đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc; kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc một số nội dung liên quan đến việc giải quyết các vấn đề tồn tại ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của công ty như vấn đề thu hồi công nợ, nguồn hàng, quản lý vật tư hàng hóa...; xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo kinh doanh để cập nhật thông tin phục vụ công tác của Ban Kiểm soát; kiểm tra một số nội dung trong công tác sản xuất kinh doanh hàng FOB, hàng gia công xuất khẩu, công tác quản lý vật tư, bán thành phẩm... để kiến nghị với HĐQT và Ban Tổng giám đốc; cập nhật ý kiến của cổ đông, thông báo với HĐQT, Ban Tổng giám đốc để được xử lý kịp thời.

### **3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

#### **3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Lương, thù lao</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Phạm Văn Đô	Chủ tịch HĐQT	586.315.939	
2	Hoàng Sỹ Tâm	Phó CT HĐQT - TGD	536.733.163	
3	Hà Chí Khoa	UV HĐQT - Phó TGD	443.623.880	
4	Chu Văn Đệ	UV HĐQT - Phó TGD	441.344.368	
5	Phạm Văn Đông	UV HĐQT - Phó TGD	413.933.166	Miễn nhiệm ngày 25/4/2019
6	Phan Vũ Thúy Anh	UV HĐQT - Kế toán trưởng	396.638.109	
7	Đỗ Thanh Tùng	UV HĐQT - Giám đốc XN	91.899.352	Miễn nhiệm ngày 25/4/2019
8	Dương Thị Thu Hòa	UV HĐQT độc lập	32.000.000	
9	Nguyễn T. Lan Phương	UV HĐQT độc lập	32.000.000	

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thù lao	Ghi chú
10	Ngô Thị Hoa	Trưởng ban kiểm soát	296.634.248	
11	Nguyễn Đức Tuấn	Thành viên BKS	185.111.719	
12	Nguyễn Thị Sen	Thành viên BKS	145.970.067	
13	Nguyễn Thị Hương	Thành viên BKS	50.872.801	Miễn nhiệm ngày 25/4/2019
14	Ngô Thị Thu Hòa	Thành viên BKS	56.789.418	Miễn nhiệm ngày 25/4/2019
	<b>Tổng cộng</b>		<b>3.709.866.230</b>	

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Trong năm 2019, Công ty không có giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Trong năm 2019, cá nhân các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám Công ty, các cán bộ quản lý và những người liên quan không ký kết bất kỳ hợp đồng hoặc giao dịch nội bộ nào với Công ty, các công ty con và công ty liên kết.

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Trong năm 2019, Công ty cổ phần X20 cơ bản thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty.

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần X20 tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Số liệu trình bày trong Báo cáo thường niên là số liệu trên báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

**XÁC NHẬN CỦA  
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**CHỦ TỊCH  
Hà Chí Khoa**